

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HỒI
TỈNH KON TUM**

Bản án số: 39/2019/HS-ST
Ngày: 26/ 8/ 2019

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HỒI, TỈNH KON TUM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hành .

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Đông; Ông Đinh Thế Hoi,

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Minh Quang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon tum.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon tum tham gia phiên tòa: Ông Hà Sỹ Thái Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2019/HSST ngày 05/ 6/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2019/QĐXX-HSST ngày 22/7/2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2019/HSST-QĐ ngày 06/8/2019; Quyết định tạm ngưng phiên tòa số 01/2019/HSST-QĐ ngày 20/8/2019; đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Q; Tên gọi khác: Không. Sinh 1990 tại: Gia Lai ; Nơi cư trú: Thôn 1, xã I, huyện I , tỉnh K; Nghề nghiệp: Lái xe; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh. Trình độ học vấn: 9/12. Cha đẻ: Nguyễn H, đã chết ; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị H ; sinh năm: 1967; Hiện đang sinh sống và làm nông tại thôn 2 xã I huyện C tỉnh G. Bị cáo là con thứ 2 trong gia đình có ba anh em. Vợ: Đinh Thị Thu(không đăng ký kết hôn) sinh 1994; Nghề nghiệp: Làm nông. Nơi cư trú: Thôn H, xã Đ huyện N tỉnh K. Con: Chưa có.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/01/2019 cho đến ngày 31/01/2019

Tiền án, tiền sự: Không.

2. Đinh Thị T; Tên gọi khác: Không. Sinh 1994 tại: Kon tum; Nơi cư trú: Thôn H xã Đ huyện N tỉnh K. Nghề nghiệp: Làm nông; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường. Trình độ học vấn: 5/12. Cha đẻ: Đinh Văn L ; sinh năm: Mẹ đẻ: Đinh Thị H ; sinh năm: 1977; Hiện cha mẹ đang sinh sống và làm nông tại thôn H xã Đ huyện N tỉnh K

- Bị cáo là con đầu trong gia đình có bốn anh, chị em. Chồng: Nguyễn Q (không đăng ký kết hôn) sinh 1990; Nghề nghiệp: Lái xe. Nơi cư trú: Thôn 1 xã I huyện I tỉnh K. Con: Chưa có.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/01/2019 cho đến ngày 29/01/2019 thì được thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh.

Tiền án, tiền sự: Không.

- Người làm chứng: Nguyễn Thị H Trú tại: Thôn 2 xã I huyện C tỉnh G

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 10 tháng 01 năm 2019 Nguyễn Q cùng với bạn tên Tý điều khiển xe ô tô loại bảy chỗ (Q không nhớ biển số), Q mượn của người đàn ông tên Đức (còn gọi Đức Số) đi chở gỗ ở khu vực cửa khẩu P. Khi đi đến đoạn đường bê tông cạnh hồ nước sạch thì gặp ba người đàn ông lạ mặt đang công trên lưng mỗi người một bao tải, Q nhìn thấy trong các bao tải có nhiều hộp dạng hình khối nên biết ba người này công pháo, Q nảy sinh ý định mua pháo về đốt trong dịp tết và cho người thân bạn bè, Q dừng xe lại và xuống hỏi “ Có bán pháo không” một trong ba người nói có, ở đây có 50 hộp, mỗi hộp giá 240.000đ (Hai trăm bốn mươi đồng) Q đồng ý mua toàn bộ số pháo này, sau đó ba người này khiêng ba bao tải chứa pháo bỏ lên cốp xe ô tô, Q trả cho ba người này số tiền 12.000.000đ(Mười hai triệu đồng). Sau khi mua pháo xong Q điều khiển xe chở pháo về nhà thuê ở thôn Đ xã Đ cất giấu, Q nhờ Tý khiêng ba bao tải đem vào cất giấu ở phía đuôi giường trong phòng ngủ, lúc này Đinh Thị T vợ của Q (không đăng ký kết hôn) đang ở nhà, nhìn thấy toàn bộ sự việc trên nhưng không nói gì, cất giấu pháo xong Q và Tý tiếp tục đi chở gỗ. Ngày 11/01/2019 T đang ở nhà một mình mở bao tải ra xem thì thấy bên trong bao tải có chứa các hộp pháo. Khoảng 21 giờ ngày 13/01/2019 tổ công tác Đoàn Biên phòng Đ tiến hành kiểm tra hành chính nhà Q và T thuê lúc này chỉ có Đinh Thị T và bà Nguyễn Thị H mẹ của Q ở G lên chơi ở nhà thì phát hiện phía đuôi giường trong phòng ngủ có ba bao tải chứa pháo và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và chuyển đến Cơ quan CSĐT Công an huyện N giải quyết theo thẩm quyền. ngày 23/01/2019 Nguyễn Q đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngọc Hồi đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ pháo của mình.

Tại bản kết luận giám định số 167 ngày 22/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận: 50 hộp giấy kín, bên trong mỗi hộp đều có 09 vật hình trụ có dây nối liên kết với nhau đựng trong năm thùng carton gửi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt bay lên cao, gây tiếng nổ và phát ra ánh sáng màu) có tổng khối lượng 126kg (Một trăm hai mươi sáu kilogam).

Cáo trạng số 33/CT-VKS-HS ngày 31/5/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi đã truy tố bị cáo Nguyễn Q về tội “ Tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 191; bị cáo Đinh Thị T về tội “ Không tố giác tội phạm” theo quy định tại khoản 1 Điều 390 Bộ luật Hình sự .

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo, cũng như đánh giá, phân tích động cơ, mục

đích, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 191, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, của Bộ luật hình sự. Đề nghị Xử phạt: Nguyễn Q mức án tù 05 năm đến 06 năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án ; Bị cáo được trừ thời gian bị bắt tạm giữ, tạm giam (từ ngày 23/01/2019 cho đến ngày 31/01/2019)

Căn cứ vào khoản 1 điều 19; khoản 1 Điều 390, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự. Đề nghị Xử phạt: Đinh Thị T mức án tù 12 đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng; Giao bị cáo cho chính quyền địa phương UBND Xã Đ huyện N tỉnh Kon Tum theo dõi giám sát, giáo dục đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy:

- Vật chứng còn lại sau giám định: 47 hộp giấy kín, bên ngoài dán giấy màu in chữ “Flying Dragon- A 8104- 9 SHOTS” , có khối lượng 118,5 kg,

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số: 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc các bị cáo, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo không có ý kiến gì về nội dung bản cáo trạng, và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi, không tranh luận đối đáp gì.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đã biết được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất và không phải chịu hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh : Qua xét hỏi công khai tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tình tiết khách quan đã được cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Ngọc Hồi thu thập có tại hồ sơ vụ án, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo mà

bản cáo trạng số: 33/CT - VKS-HS, ngày 31/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi đã truy tố; Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vì có nhu cầu sử dụng pháo vào dịp tết nguyên đán nên vào; Tối ngày 10/01/2019 Nguyễn Q mua 50 hộp với số tiền là 12.000.000đ để đốt vào dịp tết nguyên đán và cho bạn bè người thân. Sau khi mua được pháo Q chở pháo về nhà thuê tại thôn Đ xã Đ cất giấu, trong lúc Q và Tý khiêng pháo vào nhà cất giấu Đinh Thị T có ở trong nhà nhìn thấy biết rõ trong ba bao tải có chứa pháo nhưng không nói gì, chiều ngày 11/01/2019 T có mở bao tải ra xem. Khoảng 21 giờ ngày 13/01/2019 tổ công tác Đồn Biên phòng Đ tiến hành kiểm tra hành chính nhà Q và T thuê lúc này chỉ có Đinh Thị T và bà Nguyễn Thị H mẹ của Q ở G lên chơi ở nhà thì phát hiện phía đuôi giường trong phòng ngủ có ba bao tải chứa pháo và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và chuyển đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngọc Hồi giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 22/01/2019 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai có kết luận giám định 50 hộp giấy kín, bên trong mỗi hộp đều có 09 vật hình trụ có dây nối liên kết với nhau đựng trong năm thùng carton gửi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ có tổng khối lượng 126kg (Một trăm hai mươi sáu kilogam).

Hành vi phạm tội trên đây của bị cáo Nguyễn Q đã phạm vào tội “ Tàng trữ hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 3 Điều 191 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Đinh Thị T đã phạm vào tội “ Không tố giác tội phạm” quy định tại khoản 1 Điều 390 Bộ luật hình sự

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý Nhà nước đối với hoạt động kinh doanh và lưu thông hàng hóa, trật tự quản lý kinh tế, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh, thương mại ,tàng trữ, vận chuyển một số hàng cấm trong đó có các loại pháo, các bị cáo coi thường pháp luật, đã bất chấp đến các quy định của pháp luật về việc nghiêm cấm các hành vi tàng trữ, vận chuyển hàng cấm, đi ngược lại lợi ích chung của Nhà nước. Vì vậy, Hội đồng xét xử , xét cần phải xử phạt nghiêm minh đối với bị cáo Q. Mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “ *Tàng trữ hàng cấm* ” được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 191 của Bộ luật hình sự, như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum, đã truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Đối với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo là không có,

Về tình tiết giảm nhẹ. Tại phiên tòa hôm nay cũng như quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. khi quyết định hình phạt cần xem xét áp dụng cho bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, mà tích cực học tập, cải tạo trở thành người công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[4]. Về hình phạt : Từ những phân tích trên. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo Nguyễn Q ra khỏi đời sống xã hội, mới có đủ tác dụng

giáo dục, cải tạo và đấu tranh phòng ngừa chung. Xét về hình phạt bổ sung. Hội đồng xét thấy, hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, bị cáo không có thu nhập ổn định. Vì vậy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đối với bị cáo Thu, chỉ vì tình cảm vợ, chồng (Chưa đăng ký kết hôn), khi vi phạm cũng đã ăn năn hối cải và vi phạm thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo; tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội cải tạo tốt hơn. Bị cáo không có thu nhập ổn định, nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[5]. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy: - Vật chứng còn lại sau giám định: 47 hộp giấy kín, bên ngoài dán giấy màu in chữ “Flying Dragon- A 8104- 9 SHOTS” , có khối lượng 118,5 kg,

[6] Về các vấn đề khác: Ngoài ra trong vụ án này còn có người đàn ông tên Tý đi xe cùng với Q giúp Q đem pháo vào nhà cất giấu nhưng Q mới quen biết người này không biết địa chỉ ở đâu làm nghề bốc gỗ thuê ở khu vực xã P, Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngọc Hồi đã tiến hành xác minh đến nay vẫn chưa xác định được, Cơ quan CSĐT vẫn đang tiến hành xác minh, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với ba người đàn ông bán pháo cho Q, Q không quen biết, không biết nhân thân lai lịch của ba người này, cơ quan CSĐT đã tiến hành xác minh nhưng vẫn chưa xác định được.

Đối với chiếc xe ô tô Q đã sử dụng để chở pháo, Q không nhớ biển kiểm soát, quá trình điều tra Q khai được một người đàn ông tên Đức còn gọi “Đức số” thuê Q lái xe chở gỗ cho Đức, sau khi chở pháo Q đã trả lại xe cho Đức, Q không biết Đức ở đâu chỉ biết là nói giọng Bình Định quá trình điều tra Cơ quan CSĐT đã tiến hành điều tra xác minh nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả.

[7] .Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, và Điều 23 của Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và kèm theo danh mục mức án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Nguyễn Q , Đinh Thị T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm .

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Về tội danh: *Tuyên bố bị cáo:* Nguyễn Q phạm tội “ Tàng trữ hàng cấm “ Bị cáo Đinh Thị T phạm tội “*Không tố giác tội phạm*”
- Về điều luật áp dụng và hình phạt Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Q 60 (Sáu mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án; (bị cáo được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/01/2019 cho đến ngày 31/01/2019)

Áp dụng khoản 1 điều 19, khoản 1 Điều 390; điểm i, s khoản 1, Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Đinh Thị T 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ, bị cáo được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam, từ ngày 14/01/2019 đến ngày 29/01/2019 là 15 ngày (cứ một ngày tạm giữ, tạm giam bằng 3 ngày cải tạo không giam giữ, 15 ngày $\times$ 03 ngày = 45 ngày). Thời gian chấp hành án còn lại là 07 (Bảy) tháng 15 (Mười lăm) ngày. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện N, tỉnh Kon Tum, nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

-Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: - Vật chứng còn lại sau giám định: 47 hộp giấy kín, bên ngoài dán giấy màu in chữ “Flying Dragon- A 8104- 9 SHOTS” , có khối lượng 118,5 kg,

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Ngọc Hồi và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi ngày 02/8/2019)

-Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, và Điều 23 của Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và kèm theo danh mục mức án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Nguyễn Q, Đinh Thị T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm .

Căn cứ Điều 331; 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo để xin xét xử lại bản án theo trình tự phúc thẩm. trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (26/8/2019).

Nơi nhận:

- VKSND huyện Ngọc Hồi;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- TANDCC tại Đà Nẵng;
- Công an huyện Ngọc Hồi;
- Sở tư pháp tỉnh Kon Tum;
- Chi cục THADSH Ngọc Hồi;
- Bị cáo;người có QLNVLQ
- Lưu

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Hành